I/ BIỂU PHÍ BẢO HIỂM THEO NĂM (1 NĂM)

1. Mức trách nhiệm: Tối đa US$ 200,000 tương đương 4 tỷ đồng

Phí bảo hiểm:

2. Phí cơ bản hợp đồng 1 năm:

Biểu phí bảo hiểm là số phí bảo hiểm cơ bản chưa bao gồm các Điều khoản sửa đổi bổ sung (nếu có);

Tỷ lệ Phí bảo hiểm trong biểu phí này áp dụng đối với năm mức giới hạn trách nhiệm tiêu chuẩn hoặc giới hạn bồi thường trên mỗi vụ và tổng số vụ tổn thất trong cả thời hạn bảo hiểm. Giới hạn mức trách nhiệm cao hơn số tiền quy định trong hướng dẫn này không áp dụng biểu phí dưới đây.

Giới hạn bồi thường (US$) **Doanh thu năm (US$)**	**Đến 100,000**	**Đến 200,000**
100,000 – 400,000	1%	1,2%
400,000 – 800,000	0,75%	0,85%
800,000 – 1,000,000	0,65%	0,70%
1,000,000 – 1,500,000	0,55%	0,60%
1,500,000 – 2,000,000	0,40%	0,50%

3. Mức miễn thường

Mức miễn thường tối thiểu **US$ 1,000/vụ.** Mức miễn thường cao hơn sẽ được giảm phí theo bảng giảm phí.

II. BIỂU PHÍ BẢO HIỂM THEO DỰ ÁN

1. Mức trách nhiệm: Tối đa US$ 200,000 tương đương 4 tỷ đồng.

2. Tỷ lệ phí cơ bản:

- Áp dụng biểu phí sau đây:

Thời gian dự án	**Tỷ lệ phí (% của tỷ lệ phí 1 năm**
Trên 12 tháng đến 15 tháng	124%
Trên 15 tháng đến 18 tháng	144%
Trên 18 tháng đến 21 tháng	152%
Trên 21 tháng đến 24 tháng	160%
Trên 24 tháng đến 30 tháng	200%
Trên 30 tháng đến 36 tháng	240%

3. Mức miễn thường khấu trừ:

- M**iễn thường khấu trừ tối thiểu US$ 2,000 hoặc 1% giới hạn trách nhiệm** (tùy theo mức nào cao hơn).

- Mức miễn thường khấu trừ cao hơn sẽ được giảm phí như sau:

+ Trên 1% và dưới 5% giới hạn trách nhiệm : giảm 5% trên tỷ lệ phí cơ bản

+ Trên 5% và dưới 10% giới hạn trách nhiệm : giảm 10% trên tỷ lệ phí cơ bản

Phụ phí áp dụng đối với sửa đổi bổ sung mở rộng điểm loại trừ.

Phí bảo hiểm sẽ tùy thuộc vào đánh giá rủi ro của công ty bảo hiểm.